

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 25/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Văn Luận – Bí thư Đoàn xã Định Giáo, huyện Tân Lạc.

+ Bà Bùi Thị Liên – Cán bộ hưu trí xã Đông Lai, huyện Tân Lạc.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông
Bùi Văn Than – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/TLST - HS ngày 05/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST - HS ngày 11/11/2019 đối với các bị cáo:

1/ ĐINH VĂN N – Sinh ngày 16/6/1989

Nơi cư trú: Bản P, xã S, huyện B, tỉnh S; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1962 và bà Đinh Thị C, sinh năm 1965; có vợ là Hà Thị Y, sinh năm 1990 và 02 con, lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2019, tạm giam từ ngày 29/7/2019, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2/ TRIỆU VĂN C – Sinh ngày 14/7/1985

Nơi cư trú: Bản S, xã N, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn S, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1966; có vợ là Đinh Thị N, sinh năm 1986 và 02 con lớn sinh năm 2003 nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2019, tạm giam từ ngày 29/7/2019, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đinh Thị N, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Trú tại: Bản S, xã N, huyện P, tỉnh S.

- *Người làm chứng:* Anh Lường Văn C, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản Să, xã M, huyện V, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn N là đối tượng nghiện chất ma túy, ngày 18/7/2019 đi từ nhà đến bản S, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây N gặp một người đàn ông và mua được của người này 4.600.000đồng được một gói Heroine. Số Heroine này N mang về nhà chia thành 11 gói nhỏ, cất trong một hộp kim loại hình tròn để sử dụng dần. Sáng ngày 19/7/2019 N đem hộp kim loại có chứa 11 gói Heroine cất trong túi quần N đang mặc, rồi gọi điện cho hãng Taxi Dương Thảo đến đón để đi tỉnh Hưng Yên làm thuê. Trên đường đi, N gọi điện thoại cho Triệu Văn C hỏi C có đi Hưng Yên không thì cùng đi, C đồng ý. Trước khi đi C đem theo một túi quần áo, trong đó có cất giấu 01 gói Heroine mà C đã mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực Ngã 4 thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên ngày 18/7/2019 với số tiền 680.000đồng, với mục đích sử dụng cho bản thân, C ra bến phà Vạn Yên thuộc địa phận huyện P, tỉnh Sơn La đợi N đến đón.

Sau khi N đón được C, N và C cùng đi Taxi Dương Thảo BKS 89A-057.49 do lái xe Lường Văn C điều khiển, khi đi đến tỉnh Phú Thọ thì lái xe C nhận được cuộc điện thoại của khách báo lên Mộc Châu, Sơn La đón. C xin N cho lên đón luôn vì người đó cũng muốn về Hưng Yên, N đồng ý, C lái xe từ Phú Thọ sang Hòa Bình rồi theo Quốc lộ 6 hướng lên Sơn La để đón khách. Khoảng 23^h30' ngày 19/7/2019 N và C cùng ngồi trên chiếc xe BKS 89A-057.49 đi đến Km 104+400 quốc lộ 6A đoạn đường thuộc xã Quy Hậu, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Tân Lạc phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình đang làm nhiệm vụ, ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N làm rơi hộp kim loại có chứa 11 gói Heroine ra vị trí ngồi của N, bị Tổ công tác phát hiện N bỏ chạy đến cửa Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam thuộc phố Lò, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, N đi vào rút ATM để trốn thì bị bắt giữ. Tổ công tác tiếp tục kiểm tra xe ô tô và hành lý, phát hiện trong túi quần bỏ loại quần cộc ở trong

túi hành lý của Triệu Văn C có một gói nilon màu đen có chứa dạng cục chất bột màu trắng là gói Heroine của C. N và C bị đưa về trụ sở Trạm Cảnh sát giao thông Tân Lạc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình bắt bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ của Đinh Văn N:

- 10,052gam Heroine
- 03(ba) xi lanh bơm kim tiêm
- 08 (tám) ống thủy tinh có chứa dung dịch ngoài vỏ có chữ Novocain 3%
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng cũ.
- 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh, đen đã qua sử dụng cũ.
- 01 (một) ví giả da màu vàng cam bên trong có hai thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank và BIDV
- Một chứng minh thư nhân dân số 050914952
- Số tiền 19.530.000đồng (*Mười chín triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng chẵn*)

Thu giữ của Triệu Văn C gồm:

- 0,709gam Heroine
- 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số 050665353
- 01 (một) ví giả da màu nâu cũ
- 01 (một) Giấy phép lái xe số AS 199070
- 01 (một) Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Triệu Văn C
- 01 (một) Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đinh Thị N
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, cũ.
- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen qua sử dụng, cũ.
- 01 (một) túi balo màu đen, đỏ đã qua sử dụng, cũ
- 01 (một) quần bò màu xanh cũ.

Tại bản kết luận giám định số 4136/C09 –TT2 ngày 26/7/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu từ M1 đến M11 trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Đinh Văn N” mặt sau có 05 hình dấu của Công an xã Tuân Lộ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, 01 dấu chức danh Trưởng Công an xã Tuân Lộ: Bùi Văn L và các chữ ký ghi rõ họ tên của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người làm chứng và Đinh Văn N, gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng các mẫu như sau: M1 là 7,896gam; M2 - 0,217gam; M3- 0,250gam; M4- 0,218gam; M5- 0,231gam; M6 - 0,210gam; M7- 0,207gam; M8- 0,200gam; M9- 0,237gam; M10- 0,135gam; M11- 0,251gam. Tổng trọng lượng là: 10,052gam.

Tại bản kết luận giám định số 4137/C09 -TT2 ngày 26/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì

niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Triệu Văn C” mặt sau có 05 hình dấu đỏ của Công an xã Tuần Lộ - huyện Tân Lạc - tỉnh Hòa Bình, 01 dấu chức danh Trưởng Công an xã Tuần Lộ: Bùi Văn L và các chữ ký ghi rõ họ tên của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người làm chứng và Triệu Văn C, gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,709gam.

Tại Cáo trạng số 27/CT- VKS ngày 01/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, truy tố Đinh Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố Triệu Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra Đinh Văn N và Triệu Văn C đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc truy tố. Tại phiên tòa bị cáo N và bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc phân tích lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ; có đủ có sở xác định:

- Đối với bị cáo Đinh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xét bị cáo N có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo là Hộ cận nghèo giai đoạn 2016-2020, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Văn N từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Đối với bị cáo Triệu Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xét bị cáo C có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Triệu Văn C từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 47; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu xuất hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định của các bị cáo N và C; tịch thu xuất hủy 3 xi lanh bơm kim tiêm, 8 ống nước cất Novocain 3%. Trả lại 02 điện thoại di động, 01 ví giả gia và 02 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank và BIDV, 01 chứng minh thư nhân dân và số tiền 19.530.000 đồng cho bị cáo Đinh Văn N. Trả lại cho bị cáo Triệu Văn C: 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 ví giả da màu nâu, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên C, 02 điện thoại di động, 01 ba lô màu đen, đồ đã cũ. Trả lại 01 thẻ bảo hiểm y tế cho chị Đinh Thị N. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy

định tại Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với cả 2 bị cáo N và C. Đề nghị về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Đinh Văn N và Triệu Văn C là 2 đối tượng nghiện ma túy, đã quen biết nhau từ trước do cùng đi làm công nhân tại huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

[1] Đối với bị cáo Đinh Văn N: Tại phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận ngày 19/7/2019 đã có hành vi cất giữ trong túi quần đang mặc 10,052gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân, khi đang trên đường đi từ huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La về Hưng Yên trên chiếc xe ô tô taxi Dương Thảo BKS 89A-057.49 do lái xe Lường Văn C điều khiển đến tại khu vực Km 104+400 quốc lộ 6 thuộc địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì bị bắt quả tang thu giữ cùng toàn bộ tang vật. Lời khai nhận của bị cáo đúng với biên bản phạm tội quả tang, biên bản lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của N độc lập và không liên quan đến hành vi phạm tội của Triệu Văn C. N không cho C biết mình mang theo ma túy và N cũng không biết C cũng mang theo ma túy để trong hành lý nên vụ án không có tính chất đồng phạm, cả hai chỉ cùng nhau rủ đi xe taxi chung từ Sơn La về Hưng Yên để đi làm thuê.

Đối với bị cáo Triệu Văn C, tại phiên tòa đã khai nhận ngày 19/7/2019 đã có hành vi cất giữ tại túi quần bò, loại quần cộc để trong túi hành lý 0,709gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân, khi đang đi trên xe ô tô Taxi Dương Thảo BKS 89A-057.49 do lái xe Lường Văn C điều khiển, tại khu vực Km 104+400 quốc lộ 6 thuộc địa phận xã Quy Hậu, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Tân Lạc kiểm tra bắt giữ quả tang thu giữ cùng tang vật. C cũng không biết việc N tàng trữ ma túy và không liên quan đến nhau. Hành vi phạm tội của C và N là độc lập chỉ đến khi bị tổ công tác Công an huyện Tân Lạc bắt quả tang đưa cả hai bị cáo về trụ sở làm việc thì cả hai mới biết hành vi phạm tội của nhau nên vụ án không có tính chất đồng phạm.

Các bị cáo Đinh Văn N và Triệu Văn C là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ Heroine bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và tính mạng sức khỏe con người, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của nòi giống. Hành

vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Đinh Văn N

Về nhân thân: Bị cáo N không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có ông Nội là ông Đinh Văn Quyền là người có công với cách mạng được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Nhất và các danh hiệu vinh dự khác (Có công giúp Cách mạng Lào thời kỳ 1945-1975; có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước) Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo giai đoạn 2016 – 2020 nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đinh Văn N là lao động tự do có thu nhập, có tài sản vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Triệu Văn C là lao động tự do, không có tài sản vì vậy HĐXX miễn hình phạt bổ sung.

Đối với số tiền 19.530.000đồng cơ quan điều tra đã thu giữ được chứng minh là tài sản riêng của N, không liên quan đến vụ án nên xét cần trả lại cho bị cáo, số tiền này cần tạm giữ để bảo thủ thi hành án đối với bị cáo N.

Đối với bị cáo Triệu Văn C:

Về nhân thân: Bị cáo C không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên cần có mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã áp dụng các quy định của pháp luật được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Cả hai bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Đinh Văn N và Triệu Văn C theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 27/CT- VKS ngày 01/11/2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

- Đối với: 10,052gam Heroine thu giữ của Đinh Văn N và 0,709gam Heroine thu giữ của Triệu Văn C hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì niêm phong số 4136C09 (TT2) và phong bì niêm phong số 4137C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, là chất cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 03 (ba) xi lanh bơm kim tiêm; 08 (tám) ống thủy tinh có chứa dung dịch ngoài vỏ có chữ Novocain 3% là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, cũ; 01 (một) điện thoại Samsung màu xanh, đen đã qua sử dụng cũ. Một ví giả da màu vàng cam bên trong có hai thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank và BIDV; 01(một) chứng minh thư nhân dân số 050914952 thu giữ của Đinh Văn N. Xét đây là vật và tài sản không liên quan đến vụ án, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đinh Văn N cần trả lại cho Đinh Văn N.
- Đối với: Một Giấy chứng minh thư nhân dân số 050665353; Một ví giả da màu nâu cũ; Một Giấy phép lái xe số AS 199070; Một Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Triệu Văn C; 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, cũ; Một điện thoại di động Nokia đen đã qua sử dụng, cũ. xét đây là vật và tài sản không liên quan đến vụ án, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Triệu Văn C cần trả lại cho Triệu Văn C.
- Một Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đinh Thị N, xét đây là giấy tờ hợp pháp của chị N cần trả lại cho chị N.
- Đối với: Một túi balo màu đen, đồ đã qua sử dụng, cũ; Một quần bò màu xanh cũ, xét đây là vật dụng bị cáo C sử dụng cất giấu Heroine là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí: Các bị cáo Đinh Văn N và Triệu Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331 và Điều 333, của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2019.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Đinh Văn N phải nộp phạt số tiền 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*) sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331, và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt Triệu Văn C 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2019

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong số 4136C09 (TT2) và 01 (một) phong bì niêm phong số 4137C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

03(ba) xi lanh bơm kim tiêm; Tám (08) ống thủy tinh có chứa dung dịch ngoài vỏ có chữ Novocain 3%

01 (một) túi balo màu đen, đồ đã qua sử dụng, cũ; Một quần bò màu xanh cũ

- Trả lại cho Đinh Văn N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng, cũ; 01(một) điện thoại Samsung màu xanh, đen đã qua sử dụng cũ; 01 (một) ví giả da màu vàng cam bên trong có 02 (hai) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank và BIDV; 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 050914952; trả lại số tiền 19.530.000đồng (*Mười chín triệu, năm trăm ba mươi nghìn đồng chẵn*) tại biên lai thu tiền số 01819 ngày 06/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc cần tạm giữ bảo thủ để thi hành án.

- Trả lại cho Triệu Văn C: 01 (một) Giấy chứng minh thư nhân dân số 050665353; 01 (một) ví giả da màu nâu cũ; 01 (một) Giấy phép lái xe số AS 199070; 01 (một)Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Triệu Văn C; 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, cũ; 01 (một) điện thoại di động Nokia đen đã qua sử dụng, cũ.

- Trả lại cho chị Đinh Thị N 01 (một) Thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đinh Thị N.

Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Tân Lạc theo Biên bản giao nhận vật chứng không có số, ngày 06/11/2019 giữa Cơ quan Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc.

Án phí: Bị cáo Đinh Văn N phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Triệu Văn C phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc;
- THA dân sự huyện Tân Lạc;
- Các bị cáo N và C
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến